

# BẢY NGÀY Ở QUẢNG TRỊ

---

Tôi là một Y sĩ Trung úy mới tốt nghiệp khóa 18 Y Nha Dược sĩ Hiện dịch hồi tháng 12 năm rồi. Trong suốt thời gian còn học trong trường, trong đầu tôi, lúc nào tôi cũng nghĩ mình sẽ chọn Binh chủng Nhảy Dù khi ra trường, nhưng hoàn cảnh làm tôi đã không thực hiện được ý muốn đó. Tôi chỉ có hai anh em, anh tôi, do học hành lận đận nên mặc dù hơn tôi hai tuổi nhưng anh đậu tú tài hai cùng năm 64 với tôi.

Chán việc học hành, anh đã tình nguyện gia nhập vào trường Võ bị Đà Lạt khóa 21 và ra trường năm 66, đơn vị Lực lượng Đặc Biệt. Sau bao nhiêu lần vào sinh ra tử ở các toán Delta, toán A, khi LLDB giải tán và biến thành Biệt Động Quân Biên phòng. Trong khi đơn vị trừ bị cho LLDB là Liên đoàn 91 Biệt Cách Dù đổi thành Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù (9 nút cho nó hên). Anh tôi trở thành người lính Biệt Động Quân từ đó. Chính vì lý do này mà vào giờ đứng lên chọn đơn vị, tôi đã chọn Liên đoàn 5 BĐQ với ý định gia đình mình có hai anh em thì nên đi cùng binh chủng...

Sau khi chọn đơn vị, chúng tôi, K18 được đưa lên TYV Cộng hòa để học thêm khóa Giải phẫu Dã chiến 6 tuần. Vì vậy, ngày trình diện đơn vị của tôi là vào tháng 3/72 tại địa điểm hành quân của đơn vị tôi ở Kompong Trapek, Kampuchia. Tôi còn vui vẻ cho rằng mình được xuất ngoại dễ dàng khỏi cần visa hay passport gì cả!

Từ tháng 3/72 đến đầu tháng 4/72 là cuộc sống mới đầy xa lạ với người Y sĩ trẻ, trước giờ chưa bao giờ có kinh nghiệm được ngủ dưới lườn xe M-113 hay dang đầu ngoài nắng suốt ngày dưới cái nóng khủng khiếp của Kampuchia không một bóng cây ngoài những cây thốt nốt đơn lẻ trên vùng đất đỏ sỏi đá mênh mông. Tưởng là cực khổ nhưng thật tình cũng thấy rất vui vì lạ, lần đầu trong đời mà sống kiểu như thế này. Rút về Tây Ninh cuối tháng 3, tiếng là để dưỡng quân nhưng chỉ mấy ngày sau, cả đơn vị tôi được xe GMC đưa ra phi trường Trảng Lớn để chất lên bao nhiêu chiếc C-130 đang chờ sẵn.

Tôi có một nhận xét về QY/BĐQ. Khi Cục QY có nhiệm vụ đưa các Y sĩ tới các đơn vị, có ông quan lớn nào đó đã vẽ ra cái cấp số cũng như cái hệ thống điều hành cho các Y sĩ tới các đơn vị như Nhảy Dù, TQLC, Bộ binh, v.v. Nhưng theo tôi, có lẽ mấy ông đó quên mấy thằng đàn em ra BĐQ. Lúc tôi ra đơn vị thì mỗi Liên đoàn BĐQ chỉ có hai bác sĩ, một đàn anh là Y sĩ trưởng, đàn em thì gọi là Y sĩ điều trị. Anh Y sĩ trưởng LĐ 5 BĐQ của tôi là Bác sĩ Huỳnh Kim Chung, khóa 13 trung tập nghĩa là trên tôi một lớp và ra đơn vị trước tôi độ nửa năm. Tôi nhận thấy ngay từ ngày đầu, khi tôi hỏi anh Chung là trên tụi mình là ai thì anh Chung cũng không biết gì hơn tôi, anh cho biết, “Tụi mình lãnh thuốc của LĐ 73 QY. Còn thì giữa đám BĐQ ‘chẳng ăn’ này chỉ có 2 thằng tụi mình ráng sống

và che chở lẫn nhau vì nếu có chuyện gì xảy ra không tốt cho mình. Tao cũng không biết kêu ai để bênh vực mình nữa chớ không phải như các đơn vị tác chiến khác, họ có Tiểu đoàn QY sau lưng.”

Kinh nghiệm bản thân cho tôi thấy, cho tới ngày tôi rời BĐQ để trở về đời sống dân sự, tôi còn nhớ ngày tôi ở tù ngoài Bắc về, tôi đã được BS Đào Hùng (K15 hay 16 HD?) là Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 1 tới trại An Dưỡng 1 ở Hoà Cầm, Đà Nẵng dẫn tôi đi chơi. Nhờ vậy tôi biết Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 1 là ai, chớ còn ai là Y sĩ trưởng BĐQ Vùng 3 là Vùng của tôi, tôi thiệt tình cũng không biết là ai nữa!

Mà thật vậy, sống ở đơn vị tác chiến, may mà bản chất tôi cũng là thằng cao bồi, du côn, chịu đánh đấm (nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) nếu không nói thêm là gan lì, vậy mà... từ các sĩ quan tù thiếu tá trở xuống tới tôi binh nhì, tôi thấy là chơi được! Nhưng mấy ông xếp từ trung tá trở lên, thật tình thấy khó sống với mấy ông lắm.

Trở lại chuyện hành quân của tôi, khi tôi ra trình diện đơn vị thì BS Chung giới thiệu tôi với Trung tá LĐ trưởng rồi ngay ngày hôm sau có chuyến liên lạc bằng trực thăng (tôi cũng ra đơn vị bằng trực thăng theo một chuyến liên lạc từ hậu cứ ở Củ Chi), anh giao QY cho tôi rồi nhảy lên trực thăng và biến mất khỏi bầu trời Kampuchia. Từ đó cho tới lúc leo lên C-130 ở Trảng Lớn, tôi không hề được gọi đi họp hành quân để biết tin tức căn bản gì cả (mình đang ở đâu, sắp đi đâu, có sắp đặng không, nếu đặng, đặng có nặng không?). Y cụ, thuốc men thì khi cần thêm, tôi nhờ ban Truyền tin gọi máy về hậu cứ để BS Chung gọi thêm lên trong chuyến trực thăng liên lạc hàng ngày với hành quân...

Bởi vậy, khi thầy trò chúng tôi 1 chục mạng, mang theo một chiếc jeep Hồng thập tự và một chiếc Dodge 4×4 với cái chữ thập to tướng hai bên hông xe, leo lên C-130 tôi thiệt tình không biết mình sắp đi đâu cho tới khi đáp xuống khoảng 5 giờ 30 chiều, tôi thấy 4 chữ Phi trường Phú Bài ở cổng phi trường. Lúc đó tôi mới biết mình đã ra tới Huế (lại được du ngoạn những chỗ từ trước đến giờ chưa bao giờ được đi!). Nói du ngoạn thiệt là mắc cỡ, tôi có được thấy Huế gì đâu?

Đêm đó, 4/4/72, đoàn xe GMC chở LĐ 5 BĐQ chúng tôi chạy ào ào ra hướng Bắc. Hồi đầu, đệ tử Hải nẫu, trung sĩ y tá người Huế, “thổ công” ngoài này, nói mình chạy hướng Bắc là ra Huế đó ông thầy. Vì Phú Bài là ở hướng nam Huế làm tôi tưởng bở, cứ nghĩ chắc mình ra Huế, biết đâu tới nay có dịp lắc thử đò sông Hương. Xe chạy tới Huế, rồi đi thẳng luôn làm tôi ngỡ ngàng, bây giờ hỏi thằng Hải nẫu thì nó cũng hết biết mình đi đâu?

Trên đường xe chạy ra hướng Bắc, tôi thấy bao nhiêu người dân gồng gánh đi về hướng nam. Tôi thuộc địa lý nước VN mình nên tôi biết, những người đó phải là người dân ở tỉnh phía bắc Huế (còn tỉnh nào khác ngoài Quảng Trị?). Chắc là đặng ngoài đó rồi! Đêm đó, ngủ lại Hương Điền, trong một căn cứ cũ của Mỹ hồi trước, tôi đâu có biết đêm đó là đêm cuối cùng tôi ngủ không nghe tiếng súng trong thời gian tôi ở ngoài này...

Tôi đề tựa bài viết này là 7 ngày ở Quảng Trị là vì 7 ngày đó bắt đầu từ 27/4 cho đến 03/5/72 với bao nhiêu biến cố cho cá nhân tôi, cho lịch sử chiến tranh VN. Hơn hết, sau này tôi mới biết, tôi là nhân chứng sống bằng mồ hôi, nước mắt (may mà không có máu!) trong cái mà nhà văn Phan Nhật Nam đã gọi là Đại lộ Kinh hoàng của Mùa hè đỏ lửa 1972.

Từ ngày 4/4 cho đến ngày 27/4, tôi được cái may mắn là trở về Sài Gòn nhờ BS Chung trở ra thay cho tôi về hậu cứ nửa tháng. Do đó, tôi trở ra thay lại cho anh Chung vào ngày 20/4. Được cái, làm bác sĩ, kiểm máy bay đi vô đi ra cũng không khó lắm. Đơn vị tôi, LĐ 5 BĐQ ngày 20/4 có thể nói là tôi tả trông thấy. Hồi ở Kampuchia (tưởng chừng như kiếp trước) đi đánh nhau hoài bổ sung không đủ, mỗi đại đội tác chiến chỉ còn độ 5, 6 chục người. Từ ngày ra Quảng Trị tới nay đã gần tháng mà trước sau tôi chỉ thấy có một lần bổ sung quân số cho Liên đoàn là 200 tân binh. Thử chia đều 200 tân binh cho các đại đội thì Liên đoàn gồm 3 tiểu đoàn tức 12 đại đội, vậy mỗi đại đội nhận được khoảng 16 hay 17 người lính mới tò te có nghĩa một đại đội sẽ lên được gần 50 người nghĩa là cũng chỉ bằng phân nửa con số lý thuyết.

Tôi vì chữa trị cho các thương binh nên tôi biết. Bảy giờ, đại đội nào còn “ngon lành” cũng không quá 50 người, đa số đều là trên dưới 30 mạng, nghĩa là quân số chỉ là một trung đội, nhưng Chuẩn tướng Vũ văn Giai không cần biết chuyện đó. Ông ta giao một tuyến cho đơn vị là đại đội để giữ (thực tế là một trung đội, hỏi giữ sao được trong khi chính SĐ3BB của ông đã bỏ ngõ Cửa Việt cho VC tràn qua đó để bọc hậu chúng tôi? Việc này sĩ quan ban 3 Liên đoàn, Đại úy Thọ, K19 Đà Lạt, hồi ở trong tù CS ngoài Bắc nói cho tôi nghe trong nỗi tức giận của anh. LĐ 5 thì có nhiệm vụ lấy lại thị trấn Đông Hà là cái mũi cực bắc của chiến trường lúc đó, khi tôi sau khi đi tour về hậu cứ xong trở ra thì TD 33 của LĐ 5 đã đánh chiếm lại rồi nhưng vấn đề là làm sao giữ đây? Từ 20 tới 27/4, tôi nằm với BCH/LĐ ở một cái nghĩa trang 5 cây số phía nam Đông Hà và ăn pháo VC suốt ngày đêm. Không bao giờ có nghe tiếng đê-pa vì chỉ nghe toàn tiếng nổ. Đêm đêm nghe ké máy truyền tin của Trung tâm hành quân để theo dõi trận chiến ở Đông Hà khi VC đang cố đánh đơn vị tôi ở đó để giành lại cái thị trấn mà theo tôi nghe nói, giờ này có còn gì đâu ngoài những đống gạch vụn?

Có chút an ủi cho tôi, tôi gặp mấy thằng bạn cùng lớp, BS Huỳnh Văn Chính (tức ca sĩ Trung Chính), chàng lúc đó ở TD 6 TQLC cũng như BS Phạm Đăng Hương, bạn thân chí cốt của tôi, ở LĐ 4 BĐQ đều đang có mặt ở mặt trận Quảng Trị. Chính thì gặp giầy lát nhưng chưa bao giờ tôi thấy cảm động như lúc đó, hai thằng ôm choàng lấy nhau vì đúng là trong tâm tư, chúng tôi giống như hai con người gặp nhau ở một hành tinh xa lạ, hoàn toàn khác lạ với mình. Gặp nhau, nhờ bạn mà như thấy lại mình là ai. Tự nhiên mới hôm nào còn là một SV Y khoa vi vút ở đất Sài Gòn mà giờ này, súng nổ đạn bay không ngớt. Rồi tôi cũng gặp được Phạm Đăng Hương, thằng bạn thân đã cùng bắt tay ước hẹn ra BĐQ với tôi. BS Hương thì mới bị lật xe jeep, may mắn là trầy sơ sịa nhưng tứ chi còn nguyên vẹn.

Những ngày ngoài mặt trận Đông Hà, tôi thật tình có thể nói như một người bị overdosed. Làm thì làm chết bỏ, mổ nhỏ, may vá, moi miếng pháo, lựa thương trong khi trên đầu vẫn là đạn pháo bay ngang ào ào. Cuộc sống 24 giờ hết 23 giờ ở dưới hố cá nhân, thương binh được cứu chữa thì nằm trên băng ca ngay trên miệng hố, các y tá thì chạy lúp xúp để làm những gì tôi nhờ vả. Cái nguy hiểm là, thật tình nói bằng danh dự, tôi cũng có sợ nhưng sợ chắc không bao nhiêu vì tôi nghĩ, ai sao mình vậy, chỉ có cái chết của những người lính mới làm tôi rúng động.

Mặc dù là bác sĩ mới ra trường nhưng chúng tôi, ai cũng đã từng chứng kiến bao nhiêu cảnh chết chóc xảy ra trong các BV mình đã đi qua. Nhưng ở đây thật không thể tả cái chết sao cho xiết được. Tôi còn nhớ mãi một buổi chiều, lúc đó, QY LĐ 5 BĐQ hợp tác với QY Thiết đoàn 20 Kỵ binh (là Thiết đoàn duy nhất ở Vùng 1 lúc đó trang bị bằng xe tăng M48) để bác sĩ của hai đơn vị giúp nhau giải quyết thương binh.

Chiều hôm đó, một chiếc GMC chạy về chỗ QY chúng tôi, cửa xe mở ra và mấy người lính thiết giáp khiêng xuống một cái băng ca trên đó có cái gì cơ hồ không phải một người nằm vì nó ngắn ngủn và to hơn hình thù của một con người. Mấy người lính thiết giáp, nước mắt nước mũi nhoè nhoẹt, khiêng băng ca chạy ào đến chúng tôi (rất tiếc, vì tuổi già, tôi đã quên tên anh đàn anh một lớp ở Thiết đoàn 20 Kỵ binh năm 72).

Thấy sự có mặt của những hai bác sĩ, họ đã đặt cái băng ca xuống đất và tranh nhau kêu gọi chúng tôi chữa cho người lính bạn họ đang nằm trên băng ca. Thì ra trên băng ca là một thương binh. Tôi nghĩ còn gì ghê gớm hơn cảnh một người lính ngồi trong xe thiết giáp bị đạn B40 hay B41 bắn xuyên vào xe và cắt đứt tiện 2 chân của anh, dĩ nhiên anh đã chết từ lúc nào rồi. Bạn đồng ngũ đã bỏ anh lên băng ca khiêng về nơi QY đóng quân để nhờ bác sĩ cứu chữa. Anh tử sĩ, người ngắn ngủn vì mất hai chân, bạn anh đã đặt hai chân bên cạnh anh trong băng ca giờ này như một cái bòn đưng đầy máu. Trong đầu óc đơn sơ của những người lính trẻ, họ nghĩ bác sĩ như thần, như thánh, có thể chữa khỏi bất cứ cái gì, ngay cả làm cho người chết sống lại hay làm người bạn của họ gắn được hai chân trở lại... Tôi biết làm gì hơn là cũng đứng đó, nước mắt cũng chảy dài với họ?

Trung tá LĐT LĐ 5 BĐQ của tôi, nói thật, đã cho tôi những ngỡ ngàng không tả nổi. Như nói từ trước, tôi có bao giờ biết trước là LĐ bị đưa vào trận đánh lớn như thế này để dự trữ thuốc men y cụ các cái? Thành thật mà nói, ngoài việc về hậu cứ moi lên, tôi cũng không biết thời gian từ dự trữ gửi qua LĐ 73 QY tới lãnh về đơn vị tốn bao nhiêu thời gian nữa mà đơn vị tôi thì di động liên liên thì làm sao thực hiện được. Do đó, khi ra Quảng Trị, QY của tôi chỉ mang tất cả y cụ thuốc men của cuộc hành quân di động bên Kampuchia gồm có vài thùng thuốc và 6 cái băng ca mà chỉ nửa ngày đụng trận là đều có thương binh nằm trên đó. Bao nhiêu thương binh khác không có băng ca để nằm.

Dĩ nhiên là khi tản thương về BV Quảng Trị, mình có quyền đổi (trade) băng ca nhưng trong khi chờ đợi thì số thương binh đưa về cái nghĩa địa nơi BCH/LĐ đang đóng là con



số hàng 3, 4 chục mỗi ngày. Làm sao tôi có thể để người chết nằm dưới đất? Thành ra thương binh của tôi, trong khi chờ tản thương thì phải nằm dưới đất. Cũng may Trời Phật độ cho tôi (hay cho đơn vị tôi?) không một trái pháo nào trong số hàng ngàn mỗi ngày bắn trúng vào chu vi BCH/LĐ nên không có cảnh người chết 2 lần, thịt da nát tan...

Nhưng vì tôi đã để thương binh nằm dưới đất nên bị Trung tá LĐT kêu lên lều chỉ huy để sĩ và thăm thiết. Nào là thiếu chuẩn bị, không biết tính toán...

**27/4/1972**

Buổi sáng, Trung tá LĐT gọi tôi tới lều chỉ huy và ra lệnh tôi mang theo vài quân y tá về trình diện BV Quảng Trị. Theo ông ta cho biết thì các bác sĩ của BV Quảng Trị đã bỏ đi hết về Huế, vì vậy các thương binh đưa về đó chỉ còn được hưởng sự săn sóc của những y tá không đường chạy và các bà sơ ở cái nhà Dòng trong tỉnh mà thôi. Giờ thì chỉ còn cách đưa các bác sĩ ở các đơn vị đang tham chiến ngoài mặt trận trở về đó để lo cho thương binh của đơn vị họ chớ không còn cách nào khác. Được lệnh, tôi giao QY/LĐ lại cho ông Xê, y tá trưởng hành quân, mới thăng cấp thượng sĩ để mang Trung sĩ Hải “nẫu” và hạ sĩ Long “đại liên” theo chuyến Dodge 4x4 chở thương binh chạy về Quảng Trị.

Tuy hôm rày mang tiếng hành quân ngoài Quảng Trị nhưng đây là lần đầu tiên tôi được dịp vào thành phố. Không riêng gì tôi là dân miền Nam cũng như Hạ sĩ Long của tôi, Trung sĩ Hải nẫu dân Huế đặc cũng chưa bao giờ có dịp đặt chân ra thành phố này. Ba thầy trò tôi (Hải lái xe) chạy từ phía bắc về, qua cầu Thạch Hãn là tới ngã ba để quẹo trái vào thị xã. Con đường có hai hàng cây đầy bóng mát thật dịu, bù với cái nắng chang chang ở cái nghĩa địa BCH/LĐ đóng hôm nay. Ngay đầu con đường vào thị xã bên tay trái là tiền cứ của LĐ 5 BĐQ chúng tôi nhưng chúng tôi không ghé vào mà chạy thẳng vào bệnh viện ở quá nơi đó chừng vài trăm thước.

Bệnh viện Quân Dân Y Quảng Trị là ba dãy lầu khang trang xếp hình chữ U mà trong sân là mấy cây phượng đang vào hè nên hoa đỏ nở rộ trông thật xinh đẹp nhưng chúng tôi không có cơ hội bình an để thưởng thức cái đẹp này lâu hơn vì ngay khi đó, như để chào mừng chúng tôi, một loạt pháo kích đã nổ đùng ngay đầu đó và hai trái đã rơi vào ngay trong sân BV làm vẩn đục bầu trời yên tĩnh, tiếng người chạy kêu nhau dồn dập lao xao. Quen kiêu sống mấy hôm nay, ba thầy trò chúng tôi đã vội lao ra khỏi xe để nằm sát xuống đất. Hình như bọn cộng quân chỉ bắn để hù dọa thị xã hay để chúng tỏ sự có mặt của chúng gần kề mà thôi nên sau loạt pháo đó thì mọi sự trở lại yên ắng khác thường, cái im lặng sau những tiếng nổ lớn nghe như đè nặng trong tim tôi.

Khi tôi tìm đến cái cửa đề hàng chữ “Bộ Chỉ huy Bệnh Viện” rồi bước vào, thay vì tìm thấy những người mặc quân phục thì tôi chỉ thấy một bà sơ đứng tuổi đang ngồi đánh máy. Khi thấy tôi vào, bà sơ ngẩng lên và hỏi tôi:

– Trung úy cần gì?

– Dạ thưa ma soeur, tôi muốn gặp sĩ quan nào đó của Bộ chỉ huy BV.

– Còn ai nữa đâu đây mà gặp. Máy ông đi Huế hết tron mấy bữa nay rồi.

– Vậy thì mình ở đây làm việc ra sao hả, ma soeur?

– Chúng tôi thuộc dòng tu gần nhà thờ La Vang, từ hôm chiến trường bùng nổ lớn thì Mẹ Bề trên đưa chúng tôi gồm mười mấy người tới giúp cho thương binh trong BV. Máy bữa nay thì tình hình có vẻ căng quá, đồng bào thì bỏ chạy gần hết, có dịp ra phố Trung úy sẽ thấy. Còn mấy ông bác sĩ, nha sĩ, dược sĩ còn ở lại cho tới 2 hôm trước họ mới bỏ đi. À mà Trung úy là ai, tới BV có việc gì vậy?

– Dạ, chẳng đâu gì ma soeur, tôi là bác sĩ của LD 5 BDQ nằm ngoài gần Đông Hà gần tháng nay. Hôm nay ông xếp nghe nói các bác sĩ ở BV đã đi hết rồi nên ông ra lệnh cho tôi về đây để lo việc điều trị cho thương binh của đơn vị tôi.

– À, thế thì tốt quá, ở đây hiện có mấy bác sĩ của TQLC, SD 3 cũng đang làm việc kiểu như bác sĩ vậy.

– Vậy xin ma soeur vui lòng cho biết vấn đề ăn ngủ ra sao, tôi còn mang hai y tá đi theo và trại bệnh chỗ nào để mình chắc là phải bắt tay vào làm việc ngay thôi.

Thế là ma soeur đưa thầy trò chúng tôi tới khu ăn ở của nhân viên BV rồi sau đó đưa luôn xuống trại bệnh. Theo lẽ thì BV Quân Dân Y Quảng Trị cũng có khu Nội, Ngoại, Sản, Nhi và phòng Nha như lệ thường nhưng giờ này thì 99% bệnh nhân đều là ngoại thương hết và đa số là thương binh của các đơn vị TQLC, BDQ và SD3 cũng như một số ít là Địa phương quân.

Giường bệnh không đủ và nếu để đó sẽ tốn chỗ nên đã dẹp đi đâu hết. Hiện thương binh nằm sấp hàng dài dài dưới đất vừa có lợi nằm được nhiều người hơn vừa tránh được miếng pháo tốt hơn. Dược cái là tuy nằm dưới sàn nhưng là sàn gạch bông phải nói là sạch sẽ chứ không như nằm dưới đất ngoài BCH/LĐ ở nghĩa địa ngoài mặt trận. Phòng nào cũng có nhiều cửa sổ nên thoáng mát. Những bình “nước biển” được treo bằng những biện pháp vô cùng dã chiến do sáng kiến của nhân viên BV vì cái giá để treo cũng không đủ cung ứng cho nhu cầu. Điều tôi nhận thấy là không có bạch máu nào cả, chắc là ngân hàng máu đã hết sạch dự trữ, có ngon lành lắm cũng chỉ là Lactate Ringer là cùng.

Cái vui của tôi là ở đây, tôi được gặp lại các bác sĩ cùng lớp, Huỳnh Văn Chính (TQLC), Bùi Thế Chung, Nguyễn Văn Thành Như, Trần Văn Nhung (SD3BB). Chúng tôi bỏ mấy phút để cười đùa với nhau. Trong hoàn cảnh xú lạ quê người gặp nhau, lại thêm tình cảnh súng nổ đạn bay nguy hiểm không bút mực nào tả xiết, thì cái tình cảm anh em bạn bè cùng khóa sao thấy ấm lòng vô cùng.

Sau đó một chút là anh em y sĩ chúng tôi, người nào việc nấy, cắm đầu cắm cổ vào lo cho thương binh của mình với sự phụ giúp của các y tá mang theo về từ đơn vị. Cái gì thiếu hay muốn lấy thì hỏi các bà sơ, mấy bà có thể nói nêu tấm gương hy sinh phục vụ thật cao cả. Chúng tôi làm vì nghề nghiệp, vì tình đồng đội, vì sứ mạng, còn mấy bà sơ, giờ nào cũng có mặt, lo lắng phụ giúp cho chúng tôi hết lòng hết dạ. Tôi nghĩ, ngoài lý do thiêng liêng tôn giáo, có lẽ còn là tình người VN, trái tim biết đau khổ trước cảnh đổ máu của bao nhiêu chiến sĩ VNCH trẻ trung, đầy sức sống mà nay nằm rên siết hay mê man vì bom đạn của bọn cộng quân.

Chúng tôi làm việc quên cả cơm trưa, tới khi nghe đói mờ người mới hay là bên ngoài trời đã tối. Nhà ăn trong BV lúc đó có nhà bếp cũng là mấy bà sơ lo. Tôi không muốn làm phiền mấy bà thêm nên định rủ các bạn nhưng tìm không thấy ai bèn gọi hai quân y tá của tôi leo lên chiếc Dodge phóng ra tỉnh, trước là kiếm cái gì bỏ bụng, sau để nhìn qua ít ra cũng thấy Quảng Trị cho dù hôm nay cái cảnh vật của thị xã thật không giống chi Quảng Trị bình thường khi chưa có chiến tranh tràn tới.

Những con đường tráng nhựa loang lổ vì dấu đạn pháo kích của cộng quân, hình ảnh những người dân phóng xe thật nhanh như cố trở về nhà cho sớm sau những phút giây vì việc nào đó bắt buộc phải ra khỏi mái nhà gia đình. Đường xá vắng vẻ một cách lạnh lùng, đèn đường chỉ còn đôi ba bóng chiếu cái ánh sáng vàng vọt xuống lòng đường đầy lá rụng và rác. Rác khắp nơi vì không còn ai làm công tác vệ sinh thành phố nữa. Nhà nhà cửa đóng then cài, kể ra số người dân còn ở Quảng Trị cũng không phải là ít, việc đó thì trong tương lai thật gần tôi sẽ thấy. Không khí tuy đầu hè nhưng ở miền Trung về đêm thì trời cũng lạnh lạnh. Cái lạnh này rất lạ, từ trước đến giờ sống trong miền Nam tôi không cảm thấy bao giờ. Lạnh không nhiều nhưng mơ hồ như những mũi kim nhọn đâm vào trong xương tủy. Mới tối hôm qua còn nằm ngoài trận địa, theo lẽ tôi phải thấy lạnh hơn nhưng tôi đã không hề cảm thấy nó, có lẽ vì cái không khí chiến tranh đang đè nặng lên đơn vị, và chung quanh tôi, tuy im lặng về đêm nhưng tôi biết vẫn có bao nhiêu chiến hữu nằm đâu đó. Ở đây, cái vắng tanh trong một thành phố lạ làm cho tôi thấy lạnh hơn là nằm trong cái bãi tha ma phía nam thị trấn Đông Hà nhiều.

Sau cùng thì thầy trò chúng tôi cũng tìm được quán ăn nhỏ để cơm nước xong còn trở về Bệnh viện. Tôi thấy ngoài ba thầy trò chúng tôi, những người có mặt ngoài đường hay trong quán ăn với chúng tôi đều là những quân nhân mà hầu hết là đồ xanh của SĐ3BB hay địa phương quân tỉnh Quảng Trị. Những sắc lính còn lại là rằn ri TQLC, BĐQ cùng với một số thiết giáp mũ đen. Nhưng sắc lính nào cũng vậy, đa số đều mang trên người bộ quân phục dơ bẩn với cát bụi hành quân và gương mặt thì ai cũng hốc hác. Từ cái máy cassette rẻ tiền bên trong quán vẫn còn tiếng rên siết ní non của cô ca sĩ nào đó tôi không biết tên đang nhớ tới người tình ngoài mặt trận đem vào với tiếng pháo kích đi ùng từ xa xa vọng về. Chúng tôi lo thanh toán thật nhanh bữa cơm tối xong trở ra xe lái về BV.

Tối hôm đó, Hải nẫu và Long đại liên trở qua tiền cứ Liên đoàn ở gần bên BV trước là để ngủ bên đó, sau là để có chỗ cất chiếc xe Dodge 4×4 của QY LĐ. Còn tôi thì tìm phòng trực của các bác sĩ để ngủ. Lúc bình thường, tôi đoán quý đàn anh “tĩnh tại” chắc ai cũng có nhà riêng ngoài phố, chỉ có trực mới ở lại đêm trong BV nên phòng trực chỉ có hai giường. Bởi vậy khi đám khóa chúng tôi (năm bác sĩ và có một dược sĩ, một nha sĩ không biết thuộc khóa nào) gồm bảy người ở các đơn vị về đây thì đúng là không có đủ giường. Dược cái các bà sơ (cũng các bà sơ) đã lo liệu chu đáo trước rồi, sàn gạch thì đã được lau sạch sẽ, trên đó trải sẵn chăn mền các cái cho anh em chúng tôi. Tưởng chừng anh em chúng tôi lại có dịp bù khú cho bữa nhưng cái mỗi một cũng như cái tinh thần căng thẳng đã làm cho anh em chúng tôi mới nằm xuống không lâu nhưng ai cũng đi vào giấc ngủ mặc cho tiếng súng xa xa cứ việc đi ùng...

*Nguyễn Ngọc Ân*



---

*Nguồn: Internet eMail by Đoàn Hữu Định chuyển*

*Đăng ngày Thứ Tư, March 25, 2020  
Ban kỹ thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*